

Vĩnh Châu, ngày 14 tháng 4 năm 2021

Số: 42/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trương B**, sinh năm 1984; Địa chỉ: ấp K, xã H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Bích C**, sinh năm 1993; Địa chỉ: ấp T, xã H, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương B và chị Nguyễn Thị Bích C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương B và chị Nguyễn Thị Bích C thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trương B và chị Nguyễn Thị Bích C thống nhất thỏa thuận như sau: Anh B được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Trương Ngọc Băng B (nữ), sinh ngày 03/3/2011 đến khi cháu Băng B đủ 18 tuổi và cũng theo nguyện vọng của cháu Băng B nếu cha mẹ không còn chung sống với nhau cháu có nguyện vọng được sống với cha. Chị Nguyễn Thị Bích C được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Ngọc Nhã B1, sinh ngày 28/7/2015 (nữ) đến khi cháu Nhã B2 đủ 18 tuổi. Anh B và chị C không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Trong thời gian anh B và chị C trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản sự thăm nom, chăm sóc, giáo dục của cha mẹ đối với con chung.

- Về tài sản chung: Các đương sự khẳng định tự thỏa thuận phân chia với nhau, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Các đương sự khẳng định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) anh Trương B và chị Nguyễn Thị Bích C thống nhất thỏa thuận anh B chịu. Anh B được khấu trừ tiền tạm ứng án phí mà anh B đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009357 ngày 09/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu. Anh B được nhận là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí còn thừa tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Chị Nguyễn Thị Bích C không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNN&THA)
- Đương sự;
- VKSND thị xã VC;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS TX VC;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Chiêu Hùng

